

Số: 49 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn thực hiện mục tiêu 80% trở lên đường giao thông nông thôn ấp - liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020, Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 08/3/2016 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020, Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt Đề án “Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ” giai đoạn 2015-2020. UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn thực hiện mục tiêu 80% trở lên đường giao thông nông thôn ấp - liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

Kế hoạch được xem xét, đánh giá việc tổ chức thực hiện trong thời gian qua, xác định mục tiêu đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn giai đoạn 2016 đến năm 2020 trong phạm vi và điều kiện thực tế của tỉnh; dự kiến khả năng huy động các nguồn lực và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao tính khả thi của Kế hoạch.

##### **2. Yêu cầu:**

Xác định được kế hoạch cụ thể đầu tư phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh. Xác định danh mục ưu tiên, phân kỳ nguồn vốn đầu tư để phát triển giao thông nông thôn đến năm 2020, dựa trên cơ sở khả năng nguồn vốn đầu tư nhằm sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn vốn và nâng cao chất lượng khai thác.

#### **II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN GIAO THÔNG NÔNG THÔN**

##### **1. Mục tiêu đầu tư phát triển giao thông nông thôn đến năm 2020:**

###### **1.1. Mục tiêu tổng quát:**

Xây dựng hệ thống giao thông ấp-liên ấp kết nối hợp lý với hệ thống giao thông đường xã, đường huyện, đường tỉnh, hệ thống giao thông quốc gia để tạo thành một mạng lưới giao thông thông suốt, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu công



nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; phù hợp với việc ứng phó biến đổi khí hậu trong tương lai, bảo đảm môi trường sinh thái và phát triển bền vững. Ưu tiên xây dựng giao thông nông thôn các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của người dân, giảm nghèo nhanh và bền vững, giảm sự chênh lệch giữa các vùng.

## **1.2 Mục tiêu cụ thể:**

Tập trung xây dựng các tuyến đường nông thôn mới để nâng chỉ số mật độ đường giao thông nông thôn (GTNT) đảm bảo mức độ bao phủ đường GTNT rộng khắp, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và kết nối hợp lý với mạng lưới đường huyện, đường tỉnh và quốc lộ. Phấn đấu đến năm 2020, đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn thực hiện mục tiêu 80% trở lên đường giao thông nông thôn ấp - liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa. Tổng số km đường GTNT được xây dựng mới khoảng 1.640km (mỗi năm tăng bình quân 4% trên tổng số km đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh). Phấn đấu xóa các điểm vượt sông bằng phà trên các tuyến đường huyện nhằm phát huy năng lực khai thác của các tuyến đường đã được đầu tư và đảm bảo an toàn giao thông.

## **2. Kế hoạch đầu tư phát triển giao thông nông thôn đến năm 2020:**

### **2.1. Năm 2016 – 2017:**

Thực hiện tăng thêm 656 km, nâng tổng số km đường GTNT của tỉnh lên 5.035km/7.084 km đạt 71% (năm 2016 thực hiện 328km đường GTNT của tỉnh lên 4.707km/7.084 km đạt 66,45%). Triển khai Hợp phần Local Road Assets Management Project – LRAMP trên địa bàn tỉnh 10/38 cầu.

### **2.2 Năm 2018 – 2020:**

Tập trung xây dựng các tuyến đường nông thôn với khối lượng thực hiện khoảng 984 km, nâng tổng chiều dài đường GTNT lên 6.130km đạt tỷ lệ 80%, mức độ bao phủ đạt 0,97km/km<sup>2</sup>. Hoàn thành Hợp phần Local Road Assets Management Project – LRAMP trên địa bàn tỉnh 28/38 cầu.

### **2.3 Nguồn vốn đầu tư xây dựng:**

Thực hiện theo Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt Đề án “Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ” giai đoạn 2015-2020; kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 (lĩnh vực giao thông) trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27/02/2013 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020, Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 08/3/2016 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020, Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt Đề án “Huy động nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ” giai đoạn 2015-2020. Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Đảng; chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với các chương trình, hành động cụ thể của các ngành, các cấp.

**2. Trách nhiệm Sở Giao thông vận tải:**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý chung về phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh; trong việc triển khai xây dựng các công trình, dự án phù hợp với quy hoạch; thực hiện chức năng đào tạo, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các địa phương.

- Tổng hợp số liệu báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch sau khi kết thúc từng giai đoạn cụ thể và tổng kết, đánh giá khi kết thúc vào cuối năm 2020.

**3. Trách nhiệm Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các sở, ngành có liên quan rà soát nhu cầu đầu tư của các địa phương và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu, kế hoạch và mang lại hiệu quả cao nhất; vận dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư phát triển giao thông nông thôn; hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố trong công tác chuẩn bị đầu tư, thẩm tra, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

**4. Trách nhiệm Sở Tài chính:** Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh về chính sách, giải pháp hỗ trợ đầu tư phát triển giao thông nông thôn. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện tốt công tác thanh toán và quyết toán các công trình, dự án hoàn thành theo quy định.

**5. Trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành và địa phương tham mưu cho UBND tỉnh trong phân bổ sử dụng kinh phí hỗ trợ đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn các xã, trong đó ưu tiên đầu tư hệ thống giao thông, thủy lợi theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

**6. Trách nhiệm Sở Xây dựng:** Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải quản lý nhà nước về chất lượng công trình, dự án đầu tư xây dựng giao thông trên địa bàn tỉnh.

**7. Trách nhiệm UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý việc xây dựng, bảo trì các tuyến đường giao thông nông thôn, hỗ trợ kỹ thuật cho các xã; tổng hợp, báo cáo số liệu hệ thống đường giao thông nông thôn hàng năm cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Giao thông vận tải); chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác quản lý giao thông nông thôn tại địa phương, trong đó lực lượng cán bộ được bố trí ít nhất một cán bộ có trình độ đại học chuyên ngành và một số cán bộ khác có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành Giao thông vận tải.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện chủ trương của tỉnh về phát triển đường giao thông nông thôn; quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng các tuyến đường và các công trình trên địa bàn được giao quản lý. Vận động sự đóng góp của người dân tham gia xây dựng, bảo trì đường xã và đường thôn ấp; tổ chức họp dân và lập văn bản đề nghị xây dựng các tuyến đường, lập danh sách các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp xây dựng công trình và bảo đảm công khai, minh bạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đầu tư phát triển hệ thống giao thông nông thôn thực hiện mục tiêu 80% trở lên đường giao thông nông thôn ấp - liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, giai đoạn 2016-2020; Sở Giao thông vận tải là cơ quan được giao quản lý nhà nước về giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và địa phương để thực hiện hoàn thành theo Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đề ra. *Dau*

**Nơi nhận:**

- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP và CVNC;
- Lưu: VT, tthuy.



**KI. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Anh Nhịn**